|  |  |
| --- | --- |
| **UỶ BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH HÀ TĨNH**    Số: 230/BC-UBND | CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc *Hà Tĩnh, ngày 30 tháng 6 năm 2017* |

**BÁO CÁO**

**Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư phát triển 6 tháng đầu năm**

**và nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2017**

*(Báo cáo của UBND tỉnh tại Kỳ họp thứ tư, HĐND tỉnh khóa XVII)*

**A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2017**

**I. Tình hình thực hiện các nguồn vốn**

**1. Về xây dựng kế hoạch vốn đầu tư năm 2017**

Triển khai kế hoạch đầu tư phát triển năm 2017 trong điều kiện tình hình kinh tế trong nước và của tỉnh vẫn còn không ít khó khăn thách thức; Chính phủ thực hiện tái cấu trúc đầu tư, trọng tâm là đầu tư công, nguồn lực cho đầu tư phát triển hạn chế. Để đạt được mục tiêu về phát triển kinh tế - xã hội năm 2017, thì cần phải thực hiện kế hoạch đầu tư toàn xã hội với tổng nguồn vốn dự kiến đạt trên 35.000 tỷ đồng; trong đó: Nguồn vốn khu vực Nhà nước trên 7.500 tỷ đồng (ngân sách Nhà nước và trái phiếu Chính phủ trên 5.800 tỷ đồng), nguồn vốn doanh nghiệp, dân cư trên 14.000 tỷ đồng và nguồn vốn đầu tư nước ngoài (FDI) trên 13.400 tỷ đồng *(chi tiết tại Phụ lục 01 kèm theo).*

Việc phân bổ kế hoạch vốn ngân sách Nhà nước và trái phiếu Chính phủ năm 2017 được thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư công, Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015, Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ và các Nghị định hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; đảm bảo nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư giai đoạn 2016-2020 theo Quyết định số 40/2015/QĐ-TTg ngày 14/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ, Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 24/9/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh và phù hợp với phương án dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020.

**2. Kết quả huy động vốn đầu tư phát triển**

Trong 6 tháng đầu năm, huy động vốn đầu tư toàn xã hội đạt 15.862 tỷ đồng, bằng 45,32% kế hoạch, giảm 36,5% so với cùng kỳ, trong đó:

a. Vốn khu vực nhà nước (bao gồm cả vốn ODA): 3.875 tỷ đồng (chiếm 24,4% tổng nguồn), bằng 51,42% KH, giảm 38,66% so với cùng kỳ.

b. Vốn khu vực ngoài nhà nước: 11.987,247 tỷ đồng (chiếm 75,57% tổng nguồn), bằng 43,65% kế hoạch, giảm 35,71% so với cùng kỳ, trong đó:

- Vốn của tổ chức, doanh nghiệp tư nhân trong nước và vốn của dân cư: 4.767,162 tỷ đồng (chiếm 30,05% tổng nguồn), bằng 34,05% KH, giảm 8,3% so với cùng kỳ.

- Nguồn vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI): 7.220 tỷ đồng (chiếm 45,52% tổng nguồn), bằng 53,63% KH và giảm 46,3% so với cùng kỳ.

*(Chi tiết tại Phụ lục số 01 kèm theo)*

**3. Tình hình thực hiện và giải ngân các nguồn vốn**

Để phấn đấu hoàn thành các mục tiêu đầu tư phát triển năm 2017, bên cạnh việc thực hiện quyết liệt các biện pháp đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư từ nguồn ngân sách Nhà nước và trái phiếu Chính phủ; UBND tỉnh đã có các giải pháp cụ thể, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển đầu tư khu vực tư nhân, kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện dự án của nhà đầu tư, đặc biệt là các dự án lớn trên địa bàn, góp phần đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân nguồn vốn đầu tư từ khu vực này.

Giá trị khối lượng thực hiện và giải ngân tổng nguồn vốn đầu tư toàn xã hội 6 tháng đầu năm đạt 14.670 tỷ đồng, bằng 41,9% kế hoạch đầu năm. Cụ thể các nguồn vốn như sau:

**3.1. Vốn khu vực Nhà nước:** Giá trị thực hiện 6 tháng đạt 2.476 tỷ đồng, giải ngân đạt 2.682 tỷ đồng, bằng 35,59% kế hoạch năm, trong đó:

(1) Vốn vay, vốn tự có của doanh nghiệp nhà nước và huy động khác: Giá trị thực hiện và giải ngân 6 tháng đạt 716 tỷ đồng; bằng 42,58% kế hoạch năm, cao hơn so với cùng kỳ (cùng kỳ đạt 22,56% kế hoạch).

(2) Vốn ngân sách Nhà nước và trái phiếu Chính phủ: Giá trị thực hiện 6 tháng đạt 1.760 tỷ đồng, giải ngân đạt 1.966 tỷ đồng, bằng 62,24% kế hoạch giao, trong đó: nguồn vốn ngân sách Trung ương đầu tư trên địa bàn thực hiện đạt 161 tỷ đồng, giải ngân đạt 179 tỷ đồng, bằng 37,46% kế hoạch giao; nguồn ngân sách do địa phương quản lý thực hiện đạt 1.599 tỷ đồng, giải ngân đạt 1.787 tỷ đồng, bằng 66,6% kế hoạch giao.

Riêng kế hoạch vốn các chương trình MTQG năm 2017, đến hết tháng 4/2017 mới được Trung ương giao dự toán và ban hành các văn bản quy định có liên quan[[1]](#footnote-1). Tỉnh đã tổ chức phân bổ và hướng dẫn cho các đơn vị địa phương để triển khai thực hiện, theo đó: (i) Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới đã phân bổ tổng nguồn cho các đơn vị, địa phương tại Quyết định số 1052/QĐ-UBND ngày 19/4/2017 của UBND tỉnh; đồng thời tổ chức hướng dẫn UBND cấp huyện phân bổ tổng nguồn theo định mức cho cấp xã, trên cơ sở số vốn được giao UBND cấp xã tiếp tục phân bổ chi tiết cho các dự án để triển khai thực hiện[[2]](#footnote-2) với nguyên tắc: Tiếp tục ưu tiên bố trí vốn để thanh toán nợ XDCB và chuyển tiếp, hạn chế khởi công mới (các dự án khởi công mới thuộc chương trình nếu có, chủ yếu là do nhân dân lựa chọn, đề xuất và thực hiện[[3]](#footnote-3)); (ii). Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững đã được phân bổ chi tiết tại Quyết định số 1623/QĐ-UBND ngày 15/6/2017 của UBND tỉnh: Chủ yếu bố trí cho các dự án hoàn thành, chuyển tiếp; chỉ khởi công mới một số dự án thuộc lĩnh vực giáo dục, y tế thuộc các xã đã bố trí hết nợ và chuyển tiếp cho các dự án thuộc chương trình. Kế hoạch vốn các Chương trình MTQG năm 2017 tuy được giao chậm song việc giải ngân cơ bản không gặp nhiều vướng mắc, dự kiến đến hết năm sẽ hoàn thành kế hoạch giao.

Sau một năm triển khai thực hiện Luật Đầu tư công, đến nay các văn bản hướng dẫn thi hành Luật đã được ban hành cơ bản đầy đủ[[4]](#footnote-4); các đơn vị, địa phương và chủ đầu tư (ban quản lý dự án) đã nắm rõ các quy trình, quy định mới về quản lý và sử dụng vốn đầu tư công. Chất lượng hồ sơ dự án, hồ sơ giải ngân được thực hiện đầy đủ, đúng quy định hơn. Nguồn vốn đầu tư công năm 2017 được phân bổ chủ yếu tập trung thanh toán nợ và xử lý chuyển tiếp (chiếm 89% kế hoạch vốn) đã góp phần đẩy nhanh tiến độ giải ngân kế hoạch vốn. Tỷ lệ giải ngân vốn ngân sách Nhà nước và trái phiếu Chính phủ 6 tháng đạt khá so với kế hoạch (62,24%) và cao nhất so cùng kỳ các năm gần đây[[5]](#footnote-5).

**3.2. Vốn khu vực ngoài Nhà nước:** Giá trị thực hiện và giải ngân 6 tháng đạt 11.987 tỷ đồng[[6]](#footnote-6), bằng 43,65% kế hoạch năm (cùng kỳ đạt 33,81%), trong đó:

(1). Vốn của tổ chức, doanh nghiệp tư nhân trong nước và vốn của dân cư: Giá trị thực hiện và giải ngân 6 tháng đạt 4.767 tỷ đồng, bằng 34,05% kế hoạch năm (cùng kỳ đạt 36,65%).

(2). Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI):Giá trị thực hiện và giải ngân 6 tháng đạt 7.220 tỷ đồng, bằng 53,63% kế hoạch năm, cao hơn so cùng kỳ (đạt 32,83% kế hoạch).

Tỷ lệ vốn giải ngân trên kế hoạch năm của khu vực ngoài nhà nước 6 tháng đầu năm đạt khá (43,65% kế hoạch năm), cao hơn so cùng kỳ (chỉ đạt 33,81% kế hoạch); phán ánh môi trường đầu tư, kinh doanh tiếp tục được cải thiện; các giải pháp tháo gỡ, khó khăn vướng mắc cho doanh nghiệp, nhà đầu tư đã phát huy hiệu quả; tiếp tục huy động được các nguồn lực cho đầu tư phát triển ngoài khu vực nhà nước.

*(Chi tiết tại Phụ lục 01, 02 kèm theo)*

Nhìn chung tình hình thực hiện vốn đầu tư phát triển 6 tháng năm 2017 cơ bản đạt yêu cầu so với kế hoạch đề ra; huy động vốn đầu tư toàn xã hội đạt 41,9% kế hoạch năm, song quy mô vốn đầu tư giảm khá lớn so với cùng kỳ (giảm 35,2%) do những nguyên nhân cụ thể như sau:

*\* Vốn khu vực nhà nước:*

- Nguồn vốn Trung ương đầu tư trên địa bàn huy động đạt thấp (bằng 33,9% so cùng kỳ), do Chính phủ thực hiện tái cấu trúc đầu tư (trọng tâm là đầu tư công) nên việc huy động các nguồn vốn ngân sách Nhà nước và trái phiếu Chính phủ đầu tư qua Bộ, ngành thấp hơn so với các năm trước.

- Vốn trái phiếu Chính phủ huy động chỉ mới đạt 11,76% kế hoạch và giảm 86,58% so cùng kỳ do kế hoạch vốn giai đoạn 2014-2016 đã triển khai cơ bản hoàn thành; bên cạnh đó, nguồn vốn trái phiếu Chính phủ năm 2017 (thuộc kế hoạch giai đoạn 2017-2020) đến nay vẫn đang trong quá trình rà soát, hoàn thiện thủ tục hồ sơ và chưa được Trung ương giao kế hoạch vốn.

- Ngân sách Trung ương hỗ trợ theo các chương trình mục tiêu chỉ bằng 60% so với năm 2016; do năm 2017, Chính phủ chỉ tập trung nguồn lực để hoàn thành các dự án dở dang, chuyển tiếp và thanh toán nợ xây dựng cơ bản; không bố trí cho các dự án khởi công mới[[7]](#footnote-7). Bên cạnh đó, các dự án sử dụng vốn ngân sách Trung ương trên địa bàn cơ bản đã được bố trí hết hạn mức theo quy định dẫn đến tỷ lệ huy động từ nguồn vốn này đạt thấp.

- Vốn chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giảm 21,49% so với năm 2016; do nguồn NSTW hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng đối với các huyện nghèo theo Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP ngày 27/12/2008 của Chính phủ đã hết thời hạn bố trí vốn[[8]](#footnote-8); bên cạnh đó, số xã được thụ hưởng Chương trình hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo[[9]](#footnote-9) năm 2017 giảm 3 xã so với năm 2016[[10]](#footnote-10).

- Năm 2017, cũng là năm đầu thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2017-2020; tỷ lệ phần trăm (%) phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách và tỷ lệ bổ sung từ ngân sách cấp trên cho cấp dưới phải được điều chỉnh lại. Theo đó, ngân sách địa phương phải tăng khả năng tự cân đối, đồng thời tỷ lệ bổ sung cân đối từ ngân sách cấp trên giảm nên việc huy động các nguồn tăng thu, vượt thu cho đầu tư phát triển còn rất hạn chế[[11]](#footnote-11).

*\* Nguồn vốn khu vực ngoài nhà nước và vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài*:

Huy động vốn đầu tư khu vực ngoài nhà nước và vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài 6 tháng đạt khá so với kế hoạch năm (bằng 43,65%); tuy vậy, quy mô vốn đầu tư giảm 35,72% so với cùng kỳ, trong đó: Nguồn vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (chiếm 47,7% tổng vốn đầu tư toàn xã hội, chủ yếu là vốn đầu tư dự án Formosa) giảm 46,3% so với cùng kỳ (cùng kỳ 2016 giảm 65,5%), do dự án này đã cơ bản đã hoàn thành giai đoạn 1.

**II. Công tác thẩm định chủ trương đầu tư, thẩm định dự án, quyết toán vốn đầu tư; giám sát, đánh giá đầu tư 6 tháng đầu năm 2017**

- Về thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư: Đã tổ chức thẩm định, phê duyệt 40 công trình, với tổng mức đầu tư dự kiến 4.266 tỷ đồng. Chủ yếu là các dự án khởi công mới sử dụng vốn ngân sách Trung ương, trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2016-2020[[12]](#footnote-12).

Việc thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư được thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư công và các Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015, Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ. Đến hết 20/6/2017 các dự án khởi công mới sử dụng vốn ngân sách Trung ương, trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2017-2020 đều đã được Bộ Kế hoạch Đầu tư, Bộ Tài chính thẩm định nguồn vốn, HĐND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư để đưa vào kế hoạch đầu tư trung hạn theo đúng quy định.

- Về thẩm định, phê duyệt dự án: Đã phê duyệt 08 dự án và 24 báo cáo kinh tế kỹ thuật với tổng mức đầu 1.154 tỷ đồng sử dụng nguồn vốn ngân sách Trung ương, trái phiếu Chính phủ, vốn ODA, vốn ngân sách địa phương và các nguồn vốn khác trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020.

Công tác thẩm định, phê duyệt dự án được thực hiện theo quy định của Luật Xây dựng; Luật Đầu tư công và các Nghị định hướng dẫn của Chính phủ (Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015; Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015; Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015). Việc thẩm định dự án đầu tư được thực hiện tại cơ quan chuyên môn về xây dựng; các chủ đầu tư hoàn thiện hồ sơ theo ý kiến của cơ quan thẩm định và gửi cơ quan tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư đáp ứng mục tiêu, phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn.

- Về đấu thầu: Đã tổ chức thẩm định, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu cho 53 công trình với 161 gói thầu[[13]](#footnote-13) với tổng giá trị 501,653 tỷ đồng. Các gói thầu được phê duyệt chủ yếu thuộc các dự án chuyển tiếp được bố trí vốn triển khai trong kế hoạch năm 2017.

Việc triển khai công tác đấu thầu được thực hiện theo các quy định của Luật Đấu thầu, Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành Luật Đấu thầu và các văn bản pháp luật có liên quan. Đấu thầu và lựa chọn nhà thầu qua mạng cũng đang được tỉnh tổ chức triển khai theo lộ trình, hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

- Về quyết toán dự án hoàn thành: 6 tháng đầu năm đã thẩm tra, phê duyệt quyết toán 111 dự án, công trình; giá trị thẩm tra quyết toán đạt 1.265 tỷ đồng (tăng 11 dự án và tăng 18% giá trị so với cùng kỳ năm 2016); giảm so với dự toán được duyệt 188 tỷ đồng, giảm so với giá trị đề nghị quyết toán 20,792 tỷ đồng; kiến nghị thu hồi vào ngân sách 2,358 tỷ đồng. Nhìn chung, chất lượng hồ sơ trình thẩm tra phê duyệt quyết toán, việc phối hợp của các Chủ đầu tư trong quá trình thẩm tra cơ bản đáp ứng yêu cầu. Tuy nhiên, ở một số Chủ đầu tư không chuyên (các Ban quản lý kiêm nhiệm), công tác lập hồ sơ quyết toán còn hạn chế, việc thẩm tra còn phải bổ sung hồ sơ nên quá trình quyết toán còn bị kéo dài.

- Về giám sát đánh giá đầu tư: Công tác giám sát, đánh giá đầu tư được thực hiện theo đúng quy định tại Nghị định số 84/2015/NĐ-CP ngày 30/9/2015 của Chính phủ; Qua giám sát, đánh giá đầu tư, đã từng bước chấn chỉnh công tác lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng cơ bản theo hướng tích cực, đảm bảo tuân thủ theo các quy định hiện hành; hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công, dự toán được lập đúng quy trình, quy phạm, tiêu chuẩn, chất lượng hồ sơ dự án đã được nâng lên. Tình trạng chậm tiến độ xây dựng các công trình từng bước được khắc phục. Nguyên nhân của tình trạng chậm tiến độ chủ yếu do khó khăn, vướng mắc trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng; do năng lực của Chủ đầu tư, ban quản lý dự án, nhà thầu,...

**III. Tình hình xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản**

Thực hiện Luật Đầu tư công, các Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 10/12/2012, Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 28/6/2013 và Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 30/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý đầu tư và xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản; tỉnh đã quán triệt các sở, ban, ngành và địa phương trong toàn tỉnh thực hiện nghiêm túc việc kiểm soát và xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản.

Theo đó, kế hoạch đầu tư phát triển năm 2017, UBND tỉnh đã chỉ đạo các địa phương tập trung ưu tiên bố trí vốn để thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản đến 31/12/2014, thanh toán khối lượng hoàn thành và chuyển tiếp các dự án theo tiến độ được phê duyệt, các dự án khởi công mới chỉ bố trí cho các dự án thực sự cần thiết, cấp bách và đảm bảo khả năng cân đối nguồn vốn theo đúng nguyên tắc, tiêu chí phân bổ vốn đầu tư phát triển giai đoạn 2016-2020. Cụ thể:

- Nguồn ngân sách xây dựng cơ bản tập trung và ngân sách Trung ương năm 2017: đã bố trí 1.435,248 tỷ đồng/1.606,869 tỷ đồng (chiếm 89% kế hoạch vốn) để thanh toán nợ và chuyển tiếp các dự án dở dang còn thiếu vốn[[14]](#footnote-14);

- Đã tập trung phân bổ số tiền 418,087 tỷ đồng từ nguồn Bộ Tài chính hỗ trợ được giao trong dự toán năm 2016; nguồn dự phòng, tiết kiệm chi năm 2016 để hỗ trợ các đơn vị, địa phương thực hiện thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản cho các công trình, dự án trên địa bàn[[15]](#footnote-15).

- Nguồn NSTW hỗ trợ thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2017: Đã chỉ đạo UBND các huyện, thành phố, thị xã chịu trách nhiệm phân bổ chi tiết cho các xã theo quy định tại Văn bản số 11161/BNN-VPĐP ngày 28/12/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và quy định hiện hành; cân đối ngân sách cấp huyện, xã để hỗ trợ và huy động các nguồn hợp pháp khác đảm bảo đủ nguồn lực để xây dựng nông thôn mới năm 2017, tuyệt đối không để phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản trong quá trình thực hiện[[16]](#footnote-16).

Đi đôi với việc ưu tiên bố trí vốn để giải quyết nợ đọng xây dựng cơ bản và thanh toán khối lượng hoàn thành các dự án; tỉnh đã chỉ đạo các đơn vị, địa phương tăng cường các biện pháp trong quản lý đầu tư công, không để phát sinh nợ đọng mới[[17]](#footnote-17). Theo đó, đến hết 30/6/2017, tổng số nợ đọng xây dựng cơ bản và khối lượng hoàn thành phát sinh năm 2015 (các dự án cấp tỉnh quyết định đầu tư) còn lại là 511,422 tỷ đồng của 219 dự án (trong đó: Nợ đọng xây dựng cơ bản đến 31/12/2014 là 141,857 tỷ đồng của 76 dự án[[18]](#footnote-18); khối lượng hoàn thành phát sinh năm 2015 còn lại là 369,565 tỷ đồng của 143 dự án). UBND tỉnh sẽ tiếp tục cân đối, bố trí thanh toán trong kế hoạch kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 và kế hoạch bổ sung hằng năm từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi.

Như vậy, nợ đọng xây dựng cơ bản và khối lượng hoàn thành, chuyển tiếp các dự án do cấp tỉnh quyết định đầu tư đang trong khả năng thanh toán.

**IV. Tiến độ triển khai một số công trình lớn trên địa bàn**

1. Dự án Khu liên hợp gang thép và cảng Sơn Dương Formosa Hà Tĩnh đã cơ bản hoàn thành, đi vào vận hành thử nghiệm lò cao số 1 và xưởng luyện thép từ ngày 29/5/2017 (dự kiến đến 30/9/2017 sẽ hoàn thành toàn bộ dự án). Về công tác khác phục các lỗi vi phạm, đến nay nhà đầu tư cơ bản đã hoàn thành khắc phục được 52/53 hành vi vi phạm, còn lại 01 hành vi vi phạm đang được nhà đầu tư tập trung triển khai thực hiện là chuyển đổi công nghệ từ dập cốc ướt sang dập cốc khô (dự kiến hoàn thành trước ngày 30/6/2019).

2. Dự án Hệ thống cấp nước cho Khu kinh tế Vũng Áng: Đã hoàn thành nhà máy nước giai đoạn 1 công suất 40.000 m3/ngày đêm, đảm bảo cấp nước cho Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng I hoạt động và hoàn thành hạng mục kênh dẫn, tuynel, đập dâng Lạc Tiến. Đối với hạng mục hồ chứa nước Rào Trổ hiện đang thi công, trong đó phần đắp đập hoàn thành khoảng 68%, đổ bê tông mái thượng lưu hoàn khoảng 20%. Hạng mục cống ngăn mặn, giữ ngọt, thoát lũ (bara) Kỳ Hà đã hoàn thành công tác hút cát san lấp mặt bằng phục vụ thi công, đúc và thử nghiệm cọc bê tông cốt thép móng; tuy nhiên hiện tại đang tạm ngừng thi công do vướng mắc mặt bằng.

3. Nhà náy nhiệt điện Vũng Áng 2 và Nhiệt điện Vũng Áng 3 (3.1 và 3.2):

- Dự án Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng 2[[19]](#footnote-19) đã ký thỏa thuận đầu tư với Tổng cục Năng lượng - Bộ Công Thương vào ngày 16/01/2017. Hiện đang tiếp tục hoàn thiện dự thảo bộ hợp đồng BOT và thực hiện thủ tục đăng ký đầu tư, dự kiến sẽ được cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư trong quý III/2017.

- Dự án Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng 3 (3.1 và 3.2) đã được Chính phủ chấp thuận cho Tập đoàn Samsung C&T làm Chủ đầu tư theo hình thức BOT, hiện tại Nhà đầu tư đã hoàn chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi xin ý kiến của Bộ Công Thương để tiến hành các thủ tục đàm phán hợp đồng.

4. Dự án Khai thác và tuyển quặng sắt mỏ Thạch Khê:

Dự án đã tạm dừng sau gần 10 năm khởi công bóc đất tầng phủ, hiện nay Công ty cổ phần sắt Thạch Khê (TIC) đang đề nghị Chính phủ cho khởi động lại dự án. Đây là dự án có quy mô rất lớn, phạm vi ảnh hưởng rộng, tính chất phức tạp (nằm sát biển, trong khu vực dân cư), yêu cầu cao về công nghệ khai thác, luyện quặng, khai thác phải gắn với xây dựng nhà máy luyện thép... nên đòi hỏi phải hết sức thận trọng trước khi khởi động lại dự án và lựa chọn nhà đầu tư.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã có Thông báo kết luận số 09-KL/TU ngày 22/12/2016, UBND tỉnh đã có Văn bản số 7278/UBND-CN1 ngày 30/12/2016 báo cáo Thủ tướng Chính phủ và báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại buổi làm việc ngày 29/5/2017 tại Hà Tĩnh. Theo đó, Tỉnh đã đề nghị Chính phủ quan tâm các vấn đề kiến nghị của địa phương; chỉ đạo xem xét chấm dứt dự án, khi nào có đủ điều kiện mới thực hiện; khôi phục lại môi trường sinh thái, môi trường sống, ổn định đời sống sản xuất nhân dân vùng ảnh hưởng, phát triển khu du lịch Thạch Hải nói riêng và du lịch dọc dải ven biển nói chung.

5. Các dự án bến cảng thuộc Cảng Vũng Áng:

- Dự án xây dựng bến số 3 của Công ty Cổ phần Cảng Vũng Áng Việt – Lào hiện nay đang thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng; Chủ đầu tư đang hoàn thiện hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và tổng dự toán, tổ chức lựa chọn nhà thầu thi công, nhà thầu giám sát; dự kiến sẽ hoàn thành giải phóng mặt bằng và các thủ tục pháp lý để triển khai xây dựng vào tháng 8/2017.

- Dự án xây dựng bến số 4 của Công ty Cổ phần Cảng Hoành Sơn hiện đang thi công hạng mục Bến cập tàu, nạo vét luồng và san lấp mặt bằng cảng trong phạm vi mặt bằng đã bàn giao 19,4ha, phần diện tích bị ảnh hưởng còn lại đang thực hiện bồi thường, GPMB. Giá trị khối lượng thực hiện đạt trên 140 tỷ đồng.

- Dự án xây dựng bến cảng số 5, 6 của Công ty TNHH cảng Phoenix Vũng Áng: Hiện tại, chủ đầu tư cơ bản hoàn thiện hồ sơ, thủ tục đầu tư (giấy phép xây dựng, giấy phép đảm bảo an toàn hàng hải...) và chuẩn bị ký hợp đồng thuê đất với Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh. Dự kiến tháng 7/2017 sẽ khởi công xây dựng và hoàn thành sau 01 năm kể từ ngày khởi công.

6. Dự án thủy lợi Ngàn Trươi - Cẩm Trang: Hợp phần bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã cơ bản hoàn thành, toàn bộ nhân dân khu vực lòng hồ Ngàn Trươi đã được di dời, tại các khu tái định cư tập trung nhân dân đã ổn định đời sống và phát triển sản xuất. Hợp phần đầu mối và hệ thống kênh hoàn thành trên 80% khối lượng; hồ Ngàn Trươi đã bắt đầu tích nước từ ngày 12/02/2017. Năm 2017 sẽ hoàn thành cơ bản dự án giai đoạn 1 theo đúng tiến độ.

Giai đoạn 2 của dự án (đầu tư xây dựng hệ thống kênh) đã được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt chủ trương đầu tư tại Quyết định số 1098/QĐ-BNN-KH ngày 31/3/2017 với tổng mức đầu tư dự kiến là 1.486 tỷ đồng (trong đó: Vốn trái phiếu Chính phủ do Bộ quản lý là 650 tỷ đồng; ngân sách địa phương là 836 tỷ đồng). Hiện đang tiến hành làm các thủ tục đầu tư theo quy định để triển khai thực hiện dự án.

7. Dự án cống Đò Điệm và hệ thống kênh trục sông Nghèn: Đã hoàn thành cống Đò Điệm đưa vào sử dụng. Đối với hệ thống kênh trục sông Nghèn (tổng mức đầu tư là 1.102 tỷ đồng), đến nay công tác bồi thường giải phóng mặt bằng hoàn thành trên 98%, giá trị khối lượng thi công xây lắp đạt trên 80%; UBND tỉnh đã chỉ đạo chủ đầu tư tập trung thực hiện, kịp thời bàn giao mặt bằng cho đơn vị thi công đảm bảo tiến độ đề ra.

8. Một số dự án giao thông trọng điểm:

- Dự án đầu tư xây dựng mở rộng quốc lộ 1 đoạn Bắc thành phố Hà Tĩnh và đoạn Nam thành phố Hà Tĩnh hiện nay đang thi công nền đường, móng đường, mặt đường, cầu, cống, hệ thống thoát nước; còn vướng mắc giải phóng mặt một số hộ dân, đang tập trung xử lý dứt điểm để bàn giao mặt bằng cho đơn vị thi công, phấn đấu hoàn thành dự án vượt tiến độ đề ra.

- Một số dự án khác như tuyến tránh quốc lộ 1A đoạn qua đèo Con; cầu Cửa Hội; đường ven biển Xuân Hội - Thạch Khê - Vũng Áng; nâng cấp, mở rộng quốc lộ 8A, 15B sử dụng nguồn vốn trái phiếu Chính phủ. Hiện nay, đang hoàn thiện các thủ tục đầu tư theo quy định để triển khai thực hiện.

**V. Một số khó khăn, hạn chế và nguyên nhân**

**1. Khó khăn, hạn chế**

- Kế hoạch vốn đầu tư năm 2017 nằm trong tổng thể kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020, trong khi tiến độ xây dựng và phê duyệt kế hoạch đầu tư công trung hạn kéo dài, ảnh hưởng đến việc phân bổ và thực hiện kế hoạch vốn đầu tư năm 2017[[20]](#footnote-20).

- Ngay từ đầu năm, trung ương, tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, hướng dẫn phân bổ và thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia kế hoạch trung hạn và năm 2017. Tuy vậy, việc triển khai ở cấp cơ sở còn gặp nhiều khó khăn, lúng túng do quy trình thực hiện phải qua nhiều khâu, nhiều giai đoạn với nhiều quy định mới[[21]](#footnote-21).

- Nguồn vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước vẫn còn thấp so với nhu cầu đầu tư các công trình kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là nguồn ngân sách tỉnh bố trí thực hiện các đề án, chính sách phát triển của tỉnh[[22]](#footnote-22). Việc triển khai xã hội hóa đầu tư kết quả còn hạn chế, nhất là trong các lĩnh vực xã hội và xây dựng các công trình phục vụ công cộng.

- Công tác giải phóng mặt bằng vẫn còn nhiều vướng mắc, tiến độ chậm chưa đáp ứng yêu cầu tiến độ triển khai các dự án[[23]](#footnote-23); nhất là đối với các công trình, dự án lớn, các công trình trên địa bàn Khu kinh tế Vũng Áng.

- Tiến độ thi công một số công trình còn chậm; thời gian kéo dài, còn phải gia hạn thực hiện hợp đồng. Quyết toán vốn đầu tư chưa đáp ứng yêu cầu theo Chỉ thị số 27/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, tình trạng chậm nộp báo cáo quyết toán ở một số Chủ đầu tư vẫn còn, chất lượng hồ sơ của các Chủ đầu tư không chuyên (các Ban quản lý dự án kiêm nhiệm) còn hạn chế, thời gian thống nhất số liệu còn kéo dài.

**2. Nguyên nhân**

- Tiến độ giao kế hoạch một số nguồn vốn hỗ trợ từ Trung ương còn chậm[[24]](#footnote-24); các dự án lớn trên địa bàn dự kiến triển khai trong năm như: Đường ven biển Xuân Hội - Thạch Khê - Vũng Áng; Hệ thống thủy lợi Ngàn Trươi - Cẩm Trang (gđ2); Nâng cấp, mở rộng quốc lộ 8A, quốc lộ 15B,.. đến nay vẫn đang hoàn chỉnh hồ sơ, chưa được giao vốn để thực hiện.

- Trong công tác đền bù, giải phóng mặt bằng, sự phối hợp của các cấp, các ngành chưa chặt chẽ; sự vào cuộc của chính quyền địa phương chưa thực sự quyết liệt, công tác tuyên truyền, vận động người dân còn hạn chế; trong khi quy trình thủ tục còn mất nhiều thời gian.

- Qua một năm triển khai các quy định mới về quản lý đầu tư, quản lý dự án; ý thức trách nhiệm trong việc chấp hành pháp luật về đầu tư công đã được nâng lên, tuy nhiên vẫn chưa đồng đều giữa các cấp. Nhất là ở cấp xã, đội ngũ làm công tác đầu tư chủ yếu còn kiêm nhiệm; trong khi đó, yêu cầu chuyên môn ngày càng cao, đòi hỏi phải có sự chuyên nghiệp, chuyên môn hóa dẫn đến chất lượng hồ sơ quản lý dự án, quản lý đầu tư còn hạn chế; tiến độ và chất lượng công trình chưa cao.

**B. MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP 6 THÁNG CUỐI NĂM 2017**

Để triển khai công tác đầu tư phát triển năm 2017 đảm bảo mục tiêu, đúng tiến độ, nâng cao chất lượng công trình xây dựng và hiệu quả vốn đầu tư; các ngành, các cấp tiếp tục thực hiện nghiêm túc việc tăng cường quản lý đầu tư từ vốn ngân sách nhà nước và vốn Trái phiếu Chính phủ, thực hiện đồng bộ các nhóm giải pháp sau:

1. Nhóm giải pháp về đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân kế hoạch vốn; nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công năm 2017:

- Khẩn trương hoàn thành việc lập, thẩm định và phê duyệt dự án đầu tư đối với các dự án khởi công mới sử dụng vốn trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2017-2020 và vốn kết dư giai đoạn 2011-2016 để đảm bảo điều kiện giao kế hoạch vốn và triển khai ngay trong năm 2017.

- Tập trung triển khai, xử lý kịp thời các vướng mắc, khó khăn trong công tác GPMB, tái định cư nhằm đẩy nhanh tiến độ triển khai và giải ngân nguồn vốn, quyết tâm thực hiện đạt kết quả cao nhất kế hoạch vốn giao năm 2017. Tạo mọi điều kiện thuận lợi và đôn đốc các nhà đầu tư triển khai các dự án đúng tiến độ theo cam kết, nhất là các dự án đầu tư tại Khu kinh tế Vũng Áng. Chủ động làm việc với các chủ đầu tư đôn đốc đẩy nhanh lộ trình triển khai thực hiện dự án Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng II, III; Bến số 3 cảng Vũng Áng - Việt Lào; Cảng tổng hợp quốc tế Hoành Sơn; Đường Thạch Khê -Vũng Áng (GĐ2); Hệ thống thủy lợi Ngàn Trươi - Cẩm Trang (GĐ2) và các công trình, dự án lớn, trọng tâm của tỉnh.

- Thường xuyên theo dõi, nắm tiến độ và chỉ đạo kịp thời đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án. Định kỳ rà soát, đánh giá tình hình thực hiện và giải ngân các dự án đầu tư, kiên quyết xử lý các dự án triển khai chậm để điều chuyển kế hoạch vốn cho các dự án cấp bách, các dự án triển khai nhanh, có khối lượng hoàn thành lớn nhưng đang còn thiếu vốn.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã khẩn trương phân khai nguồn vốn Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2017 cho các xã; đồng thời tập trung chỉ đạo, hướng dẫn (thôn, xã) lựa chọn, đề xuất danh mục dự án theo đúng quy trình quy định và tổng hợp, trình thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư trong tháng 7/2017; hoàn thành việc phê duyệt dự án để triển khai thực hiện và giải ngân trước 31/8/2017[[25]](#footnote-25).

- Các đơn vị chủ đầu tư: (i) Chủ động có giải pháp cụ thể tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong việc đền bù, giải phóng mặt bằng, đấu thầu...., đẩy nhanh tiến độ thi công công trình, dự án. Lựa chọn nhà thầu có đầy đủ năng lực (kỹ thuật và tài chính), kinh nghiệm để triển khai đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng công trình, hàng hóa, dịch vụ. Tăng cường đấu thầu qua mạng theo lộ trình và hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; (ii) Khẩn trương hoàn thiện hồ sơ, thanh toán ngay với Kho bạc Nhà nước khi có khối lượng được nghiệm thu, không để dồn thanh toán vào cuối năm. Đối với các dự án đã hoàn thành đưa vào sử dụng, phải khẩn trương phê duyệt quyết toán, giải ngân hết số vốn cho các nhà thầu. Đối với dự án sắp hoàn thành, sớm hoàn thiện các thủ tục pháp lý, nghiệm thu khối lượng hoàn thành để đủ điều kiện thanh toán cho các nhà thầu.

2. Nhóm giải pháp tăng cường quản lý đầu tư

- Quán triệt và thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý đầu tư và xây dựng, nhất là các Luật mới ban hành (Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng, Luật Đấu thầu,...). Đồng thời sớm ban hành các văn bản hướng dẫn, bổ sung để làm rõ hơn về các quy trình, thủ tục đầu tư phù hợp với thực tiễn của địa phương; theo hướng dễ làm, dễ áp dụng nhưng không trái Luật, đảm bảo công khai, minh bạch như: (i) Quy định về trình tự, thủ tục đầu tư các dự án có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh; (ii) Một số nội dung hướng dẫn lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất; (iii) Quy định ký quỹ bảo đảm thực hiện dự án đầu tư; (iv) Trình tự, thủ tục thực hiện dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư; (v) Quy định một số nội dung về quản lý thực hiện các chương trình, dự án đầu tư công; (vi) Quy định cơ chế đặc thù quản lý đầu tư xây dựng các Chương trình MTQG theo hướng đơn giản, dễ áp dụng, không trái với quy định của pháp luật, tạo thuận lợi cho cơ sở triển khai,..

- Đi đôi với việc ưu tiên bố trí vốn để giải quyết nợ đọng xây dựng cơ bản và hoàn trả các khoản vốn ứng trước, các cấp, các ngành phải tăng cường các biện pháp không để phát sinh nợ đọng mới. Không bố trí vốn để thanh toán các khoản nợ đọng phát sinh sau ngày 31/12/2014. Hạn chế tối đa việc ứng trước vốn kế hoạch. Trường hợp cần thiết ứng trước, phải kiểm soát chặt chẽ đối với từng dự án và phải bảo đảm có nguồn thanh toán vốn ứng trước và có trong kế hoạch đầu tư công trung hạn.

- Tăng cường công tác theo dõi, đánh giá thực hiện kế hoạch đầu tư công và thực hiện các chương trình, dự án đầu tư. Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm theo quy định

3. Huy động tối đa và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực cho đầu tư phát triển.

- Tranh thủ sự ủng hộ của Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương và các cơ quan ngoại giao để tiếp xúc, gặp gỡ, xúc tiến, vận động, thu hút nguồn vốn đầu tư từ bên ngoài (ODA, FDI, NGO, PPP) để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Trong đó, đối với các dự án ODA do địa phương quản lý, giai đoạn 2016-2020 phải thực hiện theo cơ chế cho vay lại, do vậy cần rà soát, lựa chọn kêu gọi những dự án thực sự thiết thực, có hiệu quả, đáp ứng được các mục tiêu phát triển kinh tế xã hội của địa phương và phù hợp với khả năng cân đối nguồn lực để hoàn trả; không kêu gọi đầu tư những dự án chưa thực sự cần thiết, không đáp ứng các mục tiêu phát triển của địa phương.

- Tạo môi trường đầu tư thông thoáng, cởi mở hơn để thu hút đầu tư, trên cơ sở đảm bảo hài hòa lợi ích giữa 3 bên: nhà đầu tư, nhà nước và người dân. Tuy nhiên, trong giai đoạn hiện nay để tăng cường thu hút đầu tư, tạo động lực cho phát triển kinh tế cần thống nhất quan điểm ưu tiên lớn hơn lợi ích của nhà đầu tư, doanh nghiệp để mang lại lợi ích lâu dài của tỉnh. Đối với đầu tư trực tiếp nước ngoài, ưu tiên các nhà đầu tư lớn, tập đoàn đa quốc gia; các dự án có công nghệ tiên tiến, hiện đại, thân thiện với môi trường, dự án công nghiệp chế biến, chế tạo, nông nghiệp công nghệ cao, kết cấu hạ tầng khu, cụm công nghiệp, hạ tầng đô thị./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;  - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;  - Đại biểu HĐND tỉnh;  - Uỷ viên UBND tỉnh;  - Lưu: VT, TH. | **UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH** |

1. Quyết định giao dự toán NSTW thực hiện các chương trình MTQG năm 2017 được Bộ KHĐT giao ngày 19/4/2017; Danh sách thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực III, II, I thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016-2020 mới được phê duyệt vào cuối tháng 04/2017; Hướng dẫn quy trình lập kế hoạch đầu tư cấp xã thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia ban hành tháng 02/2017 nhưng đến tháng 04/2017 mới có hiệu lực,.. [↑](#footnote-ref-1)
2. Các ngành KHĐT, TC, NN&PTNT đã có các Văn bản hướng dẫn số 165/HDLN:VPĐP-STC-SKHĐT-SNN&PTNT ngày 11/05/2017 và Văn bản số 1193/SKHĐT-TH ngày 08/6/2017, đồng thời tổ chức các cuộc họp hướng dẫn, xử lý các vướng mắc ngày 10/5/2017 và ngày 24/6/2017. [↑](#footnote-ref-2)
3. Theo quy định tại Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02/12/2016 của Chính phủ về Cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020 và Thông tư số Thông tư số 01/2017/TT-BKHĐT ngày 14/02/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn quy trình lập kế hoạch đầu tư cấp xã thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trung hạn và hàng năm. [↑](#footnote-ref-3)
4. Đến nay, đã có 6 Nghị định hướng dẫn thi hành Luật được ban hành, gồm: (1) Nghị định số 15/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 về đầu tư theo hình thức đối tác công tư; (2) Nghị định số 84/2015/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2015 về giám sát và đánh giá đầu tư. (3) Nghị định số 131/2015/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2015 về hướng dẫn về dự án quan trọng quốc gia; (4) Nghị định số 16/2016/NĐ-CP ngày 16 tháng 3 năm 2016 về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài; (5) Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2016 về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm; (6) Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2016 về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; [↑](#footnote-ref-4)
5. Cùng kỳ các năm: 2014 đạt 55,44%; 2015 đạt 58,17%; 2016 đạt 56,18%. [↑](#footnote-ref-5)
6. Chủ yếu từ: Vốn đầu tư dự án Formosa (7.185 tỷ đồng - tương đương 326 triệu USD), Vốn dân cư (3.392 tỷ đồng - điều tra thống kê), Vốn đầu tư trong nước 1.370 tỷ đồng (một số dự án có vốn đầu tư lớn: Tổ hợp biệt thự và công viên nước Vinpearl 300 tỷ đồng; Trung tâm thương mại và KS Vincom 200 tỷ đồng; Nhà máy sản xuất gỗ MDF, HDF của Công ty Thanh Thành Đạt 330 tỷ đồng; Dự án cấp nước KKT Vũng Áng 70 tỷ đồng; Các dự án trường đua chó, sân golf Hồng Lam Xuân Thành 80 tỷ đồng,...). [↑](#footnote-ref-6)
7. Trừ các dự án khởi công mới thuộc 02 chương trình mục tiêu quốc gia: Xây dựng nông thôn mới và Giảm nghèo bền vững, vốn đối ứng các chương trình, dự án ODA, dự án đầu tư theo hình thức PPP. [↑](#footnote-ref-7)
8. Theo Quyết định số 615/QĐ-TTg ngày 25/4/2011 của Thủ tướng Chính phủ: Hà Tĩnh có 02 huyện (Hương Khê và Vũ Quang) được NSTW hỗ trợ đầu tư từ chương trình 30a nhưng từ năm 2017 không được tiếp tục hỗ trợ do hết thời gian bố trí vốn. [↑](#footnote-ref-8)
9. Theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/1/2017 của Thủ tướng Chính phủ. [↑](#footnote-ref-9)
10. Giảm 04 xã (Xuân Phổ, Kỳ Phương, Thạch Văn, Thạch Bằng, ) do đã về đích nông thôn mới và xét tăng 01 xã (Cẩm Lộc). [↑](#footnote-ref-10)
11. Vốn hỗ trợ thực hiện các đề án, chính sách phát triển (theo dự toán chi ngân sách năm 2017) chỉ bằng 32,7% so với năm 2016. [↑](#footnote-ref-11)
12. Chủ yếu là các dự án có TMĐT lớn, sử dụng nguồn ngân sách Trung ương, trái phiếu Chính phủ và vốn ODA giai đoạn 2016-2020, như: Dự án đường ven biển Xuân Hội - Thạch Khê - Vũng Áng: 1.495,841 tỷ đồng; Đường trục chính từ Quốc lộ 1A đến Khu đô thị trung tâm Khu kinh tế Vũng Áng: 282, tỷ đồng; Cải thiện cơ sở hạ tầng cho các xã chịu ảnh hưởng của Dự án khai thác mỏ sắt Thạch Khê: 199,8 tỷ đồng,... [↑](#footnote-ref-12)
13. Gồm: 39 gói thầu xây lắp, 07 gói thầu mua sắm thiết bị và 115 gói thầu tư vấn. [↑](#footnote-ref-13)
14. Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 25/01/2017 và Quyết định số 3968/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của UBND tỉnh. [↑](#footnote-ref-14)
15. Quyết định số 359/QĐ-UBND ngày 24/01/2017 của UBND tỉnh. [↑](#footnote-ref-15)
16. Quyết định số 1052/QĐ-UBND ngày 19/4/2017 của UBND tỉnh [↑](#footnote-ref-16)
17. Trong 6 tháng đầu năm 2017, UBND tỉnh đã thẩm định và phê duyệt 53 kế hoạch đấu thầu với 161 gói thầu. Tất cả các gói thầu được phê duyệt đều đã được bố trí vốn và có phương án bố trí vốn trong kế hoạch trung hạn các năm tiếp theo. Không phê duyệt kế hoạch đấu thầu đối với các dự án chưa xác định rõ về nguồn vốn và khả năng cân đối vốn [↑](#footnote-ref-17)
18. Chủ yếu là các dự án đang chờ quyết toán vốn đầu tư. [↑](#footnote-ref-18)
19. Tổng mức đầu tư gần 2,2 tỷ USD, công suất 1.200MW, đầu tư theo hình thức BOT, do liên doanh Tập đoàn Mitsubishi (Nhật bản) và Công ty Oneenergy Asia (Hồng Kông) làm chủ đầu tư. [↑](#footnote-ref-19)
20. Đến nay, một số chương trình vẫn chưa được thống nhất về danh mục và giao kế hoạch trung hạn như: Chương trình mục tiêu ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh,.. [↑](#footnote-ref-20)
21. Như: Danh mục dự án thực hiện chương trình MTQG xây dựng NTM phải do nhân dân lựa chọn và được lập từ cấp thôn trở lên (danh mục hợp lệ khi có trên 50% số hộ dân sống trên địa bàn biểu quyết thông qua) dẫn đến thời gian chuẩn bị đầu tư kéo dài, ảnh hưởng đến kết quả giải ngân kế hoạch vốn của chương trình; Nguồn ngân sách địa phương đối ứng thực hiện chương trình MTQG xây dựng NTM theo Quyết định số 12/2017/QĐ-TTg ngày 24/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ chưa được xác định (do kế hoạch đầu tư trung hạn NSĐP các cấp chưa được thông qua), gây khó khăn trong quá trình thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn,… [↑](#footnote-ref-21)
22. Năm 2017 là năm đầu thời kỳ ổn định ngân sách mới giai đoạn 2017-2020 nên việc huy động các nguồn tăng thu, vượt thu để thực hiện các đề án chính sách phát triển còn hạn chế [↑](#footnote-ref-22)
23. Do quy trình thủ tục mất nhiều thời gian, sự vào cuộc của chính quyền địa phương chưa thực sự quyết liệt, công tác tuyên truyền vận động người dân còn hạn chế. [↑](#footnote-ref-23)
24. Nguồn các Chương trình MTQG đến tháng 4/2017 mới có quyết định giao kế hoạch vốn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Nguồn TPCP kết dư bố trí cho Dự án mở rộng QL1A đoạn Bắc, Nam thành phố Hà Tĩnh đến tháng 4/2017 mới có Quyết định phân khai vốn của Bộ Giao thông Vận tải,.. [↑](#footnote-ref-24)
25. Dự thảo Nghị quyết của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2017: các dự án khởi công mới chương trình MTQG năm 2017 được hoàn thành thủ tục đầu tư đến thời điểm 31/8/2017. [↑](#footnote-ref-25)